TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **408/2026/HS-ST**
Ngày: 18/8/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Minh Trang

2. Bà Nguyễn Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 462/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 550/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Quốc H; Giới tính: Nam; sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C H, Phường I, Quận H (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số C H, Phường I, Quận H (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Huỳnh Chí C và bà Trương Thị Ngọc Á; Chưa có Vợ, con; Tiền án: Ngày 30/6/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2020/HS-ST); Tiền sự: Không có; Nhân thân: Năm 2005, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội " Cướp giật tài sản" và Ngày 31/5/2012, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2012 HS-ST).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2024.

(có mặt)

2. Họ và tên: Trương Ngọc P; Giới tính: Nam; sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số D B, Phường I, Quận H (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số D B, Phường I, Quận H (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Trương Ngọc S và bà Võ Thị Ú; Tiền án: Không

có; Tiền sự: Không có; Nhân Thân: Ngày 13/01/2021, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST) và Ngày 12/9/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 21 tháng (theo Quyết định số 484/QĐ-TA).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2024.

(có mặt)

Bị hại: Ông FAHRNER SASCHA, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số A C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, Huỳnh Quốc H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 59L1-013.31 chở Trương Ngọc P qua nhiều tuyến đường, tìm người sơ hở chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/10/2024, khi cả hai đến trước số E N, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, H nhìn thấy ông FAHRNER S1 (quốc tịch Đức) đang đi bộ băng qua đường trên cổ có đeo sợi dây chuyền màu vàng, nên H chỉ cho P thấy rồi điều khiển xe mô tô quay lại, chạy áp sát ông F SASCHA để P ngồi sau dùng tay trái giật sợi dây chuyền màu vàng của ông F SASCHA rồi H tăng ga tẩu thoát qua nhiều tuyến đường. Khi H, P chạy đến giao lộ H - Võ Văn K, thì cả hai bị tổ tuần tra Công an Q khống chế, bắt giữ cùng vật chứng và đưa về trụ sở Công an phường N, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ án sau đó được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 212/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận A, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại vàng 14K dài 75cm, có trọng lượng 39,4852gam tại thời điểm định giá ngày 18/10/2024 có trị giá là 52.119.000 đồng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại bạc, có trọng lượng 25,0345gam tại thời điểm định giá ngày 18/10/2024 có trị giá là 654.000 đồng, tổng cộng là 52.773.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q và Công an Thành phố H, Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 59L1-013.31, qua xác minh xe mô tô trên do chị Trương Thị Ngọc Á (mẹ của H) chủ sở hữu, ngày 17/10/2024 chị Á để xe ở nhà, thì H tự ý lấy xe đi công việc, không biết H sử dụng để đi cướp giật tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chị Á.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus là điện thoại H liên lạc cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Ông FAHRNER SASCHA đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 301/CT-VKSK- P2 ngày 08/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P về tội

"Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P theo Bản cáo trạng số 301/CT-VKSK- P2 ngày 08/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo H từ 05 (năm) tù đến 06 (sáu) năm tù, bị cáo P từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù; Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra vấn đề xem xét; Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/10/2024, tại trước số E N, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Huỳnh Quốc H và Trương Ngọc P đã có hành vi dùng xe gắn máy làm phương tiện phạm tội, đây là thủ đoạn nguy hiểm mà các bị cáo sử dụng để công khai giật dây chuyền của ông FAHRNER SASCHA rồi tăng ga tẩu thoát. Theo kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt có trị giá là 52.773.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo rất táo bạo, liều lĩnh, công khai chiếm đoạt tài sản của người khác một cách nhanh chóng ngay trên đường phố, nơi đông người qua lại. Sau khi giật tài sản, các bị cáo đã nhanh chóng tăng ga tẩu thoát, thể hiện sự xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, theo đó để có tiền tiêu xài, H khởi xướng cướp giật tài sản, P đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở P chạy áp sát ông FAHRNER SASCHA, để P giật sợi dây chuyền của ông F SASCHA, rồi tăng ga tẩu thoát. Xét khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ

năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đến cùng. Bản thân các bị cáo là người đã chấp hành án nhưng không cải tạo trở thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật. Riêng đối với bị cáo H đã có tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên thuộc trường hợp "Tái phạm" đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sử đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Ngoài ra, xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông FAHRNER SASCHA đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét gải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus là điện thoại H dùng để liên lạc cá nhân, xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Huỳnh Quốc H 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2024.

- Căn cứ vào điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trương Ngọc P 05 (năm) tù về tội "Cướp giật tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2024.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 251/VKS-P2 ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- CA TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Khu vực 1;
- Công An TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - phân trại Bình Tiên (cơ sở 1);
- Lưu Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan